TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-ĐẮK LẮK** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 17/2025/HS-ST Ngày 07 – 11 – 2025	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Hoàng Văn Vân.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Đình Ry.
2. Ông Nguyễn Đình Quang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên toà: Bà Trương Thị Thảo Ngọc - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2025, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS, ngày 24 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Sỹ Th (tên gọi khác: không), sinh năm 1993, tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Tổ dân phố M, xã P, tỉnh Đắk Lắk (nay là thôn M, xã P, tỉnh Đắk Lắk); nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phan Sỹ T, sinh năm1966 và bà Phạm Thị O, sinh năm 1973; chung sống như vợ chồng nhưng không đăng ký kết hôn với chị Dương Thị S, sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn E, xã P, tỉnh Đắk Lắk, có 01 người con sinh năm 2018.

Tiền sự: không.

Tiền án: 02 tiền án, tại Bản án số 17/2019/HSST ngày 16/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo Phan Sỹ Th 01 năm 6 tháng tù, về tội *Trộm cắp tài sản* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án số 41/2019/HS-ST ngày 29/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 04 năm tù, về tội *Cướp giật tài sản*, theo quy định tại điểm d, đ khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp hình phạt của 02 bản án trên là 05 năm 06 tháng tù. Ngày 28/4/2023, bị cáo Phan Sỹ Th chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bản án số 24/2015/HSST ngày 26/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt bị cáo Phan Sỹ Th 09 tháng tù, về tội *Trộm cắp tài*

sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 01/01/2016 bị cáo Phan Sỹ Th chấp hành xong hình phạt, đã được xóa án tích.

Bị cáo Phan Sỹ Th bị áp dụng biện pháp bắt tạm giữ từ ngày 24/4/2025 và chuyển sang tạm giam từ ngày 29/4/2025, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam B của Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Trần Khánh D, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, xã P, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Anh Hoàng Ngọc B, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Tổ dân phố G, xã P, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Anh Phan Sỹ N, sinh năm 2006.

Địa chỉ: Thôn Y, xã P, tỉnh Đắk Lắk – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/4/2025, tại đường liên thôn thuộc thôn Q, xã K, tỉnh Đắk Lắk, Công an tỉnh Đắk Lắk kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ trên người của bị cáo Phan Sỹ Th, trong găng tay phải của bị cáo 01 túi vải màu đen, bên trong có 16 túi nhựa chứa chất rắn màu trắng, bị cáo Th khai nhận là ma túy. Công an tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành niêm phong theo quy định.

Quá trình điều tra, bị cáo Phan Sỹ Th khai nhận: Bị cáo nghiện chất ma túy và đã mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ tháng 3/2025 đến tháng 4/2025, bị cáo thường đến khu vực phường Th, tỉnh Đắk Lắk gặp một nam thanh niên, tên thường gọi là C (không rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy đem về chia nhỏ để bán cho người khác và sử dụng cho bản thân.

Bị cáo thường sử dụng số điện thoại 0855.247.279 hoặc sử dụng tài khoản ứng dụng Zalo tên "DLT" của mình để liên lạc bán ma túy với người cần mua, sử dụng số tài khoản 500280592 mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Q để giao dịch chuyển tiền.

Khoảng 16 giờ ngày 22/4/2025, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu VISION, biển số 47F1-696.18 đến khu vực đường Ph, phường Th, tỉnh Đắk Lắk, gặp C và mua 17 túi nhựa chứa ma túy, với giá 1.650.000 đồng (giao dịch bằng tiền mặt). Sau đó, Th điều khiển xe mô tô về nhà tại tổ dân phố K, xã P, tỉnh Đắk Lắk cất giấu số ma túy mua được. Đến tối ngày 22/4/2025, Trần Khánh D liên lạc với Th và hỏi mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng, Th đồng ý và hẹn ngày hôm sau khi D chuyển khoản tiền cho Th, Th sẽ chỉ chỗ cất giấu ma túy cho D đến lấy. Đến trưa ngày 23/4/2025, Th lấy 01 túi đựng ma túy bao bọc lại và đem đến nơi cất giấu để bán cho D, còn 16 túi nhựa chứa ma túy còn lại Th bỏ vào găng tay của mình, rồi điều khiển xe mô tô biển số 47F1-696.18 đi trên đường tránh B. Đến khoảng 14 giờ 20 phút ngày 23/4/2025, Th đi đến khu vực thôn K, xã P, tỉnh Đắk Lắk và lấy 01 gói

ma túy cất giấu bên lề đường, rồi dùng điện thoại chụp lại vị trí cất giấu ma túy để báo lại vị trí cho Trần Khánh D biết đến lấy. Tuy nhiên, sau khi giấu ma túy xong và đang điều khiển xe trên đường thuộc thôn Q, xã K, tỉnh Đắk Lắk thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người Phan Sỹ Th 16 gói ma túy, đồng thời Th đã chỉ dẫn đến địa điểm cất giấu và thu giữ thêm 01 gói ma túy. Đối với hành vi mà Phan Sỹ Th cất giấu ma túy để bán cho Trần Khánh D vào ngày 23/4/2025, do bị phát hiện trước khi Th và D giao dịch được với nhau (Th chưa gửi vị trí giấu ma túy và D chưa chuyển tiền) thì đã bị Công an phát hiện bắt giữ Phan Sỹ Th. Ngay sau khi bắt giữ Phan Sỹ Th, Công an đã đưa Phan Sỹ Th và Trần Khánh D đi xét nghiệm ma túy, kết quả là dương tính ma túy, loại Amphetamin.

Quá trình điều tra xác định, ngoài lần phạm tội trên, Phan Sỹ Th còn có 02 lần bán ma túy cho Trần Khánh D tại khu công nghiệp Koretvina thuộc xã P, tỉnh Đắk Lắk, trong đó 01 lần vào ngày 21/4/2025 và 01 lần trong tháng 4/2025 (không nhớ rõ ngày), mỗi lần bán 01 gói ma túy được 500.000 đồng. Ngoài ra, trong tháng 4/2025 (không rõ ngày cụ thể) Phan Sỹ Th đã 03 lần bán ma túy cho Hoàng Ngọc B, trong đó lần thứ nhất bán 01 gói ma túy được 300.000 đồng, lần thứ hai bán 01 gói ma túy được 400.000 đồng, lần thứ ba bán 01 gói ma túy được 1.000.000 đồng.

Ngoài những người đã bán ma túy nêu trên, Phan Sỹ Th còn khai nhận, trước đó đã bán ma túy cho một số người không rõ nhân thân, lai lịch được khoảng 10 lần.

Tại Bản kết luận giám định số 681/KL-KTHS ngày 29/4/2025, của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn màu trắng bên trong 16 túi nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, tổng khối lượng 2,5471 gam, loại Methamphetamine (khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 2,5133 gam);

Chất rắn màu trắng bên trong 01 túi nhựa được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,1129 gam (khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,0880 gam), loại Methamphetamine.

Vật chứng đã thu giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã thu giữ của Phan Sỹ Th: 16 túi nhựa, bên trong mỗi túi nhựa chứa ma túy, loại Methamphetamine;

- 04 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 353243108888792, Số IMEI2: 353243109689900, bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "4G SPEED 898402000105949474l8" là điện thoại di động của Th sử dụng liên lạc, chụp lại vị trí cất giấu ma túy phục vụ cho việc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1: 358184570656009/01, số IMEI2: 359161830656002/01, bên trong gắn 02 sim, trên sim thứ nhất có các ký tự đọc được là "viettel 4G 898404800093839l033"; trên sim thứ hai có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116038480921" và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864036048582273, số IMEI2:

864036048582265, bên trong không gắn sim là tài sản của Phan Sỹ Th, quá trình điều tra xác định các tài sản này không sử dụng vào việc phạm tội.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, điện thoại đang ở trạng thái khóa mật khẩu (không có mật khẩu để truy cập vào điện thoại), bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116573511 67" Phan Sỹ Th khai nhận nhặt được vào tháng 4/2025 không rõ chủ sở hữu.

- 01 xe mô tô hiệu HONDA-VISION màu đen xám, biển số 47F1-696.18 do anh Phan Sỹ N là chủ sở hữu.

- 01 đoạn dây keo dán hai mặt màu vàng có kích thước 68cm x 2cm và 01 kéo cắt giấy màu trắng, mũi kéo nhọn, chiều dài từ mũi kéo đến đuôi kéo là 10cm là các dụng cụ để Phan Sỹ Th đánh dấu ma túy;

- Số tiền 8.870.000 đồng là số tiền do bị cáo Phan Sỹ Th đi làm thuê có được không sử dụng vào việc phạm tội.

- Trần Khánh D tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động hiệu IPHONE, Số IMEI1: 35937160127891, số IMEI2: 359371601366919, bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "5G vinaphone 898402000117076682 48" là phương tiện Trần Khánh D sử dụng vào việc liên hệ với Phan Sỹ Th để mua ma túy.

- Quá trình xác định địa điểm Phan Sỹ Th cất giấu ma túy tạm giữ 01 gói giấy màu trắng, bên trong có 01 túi nhựa, màu trong suốt, bên ngoài túi nhựa được dán băng keo 2 mặt và một miếng băng keo màu đen; bên trong túi nhựa chứa chất rắn màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phan Sỹ Th về tội *Mua bán trái phép chất ma tuý* theo quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk sau khi phân tích, chứng minh các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Sỹ Th phạm tội *Mua bán trái phép chất ma tuý* và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Sỹ Th từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày bắt tạm giữ ngày 24/4/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì thư (quy ước M1) có khối lượng 2,5133 gam; trong phong bì thư (quy ước M2) có khối lượng 0,0880 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phan Sỹ Th - PC04", có các chữ ký ghi tên: Phạm Đức C, Trần Minh Ph và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- 01 đoạn dây keo dán hai mặt màu vàng có kích thước 68cm x 2cm.

- 01 kéo cắt giấy màu trắng, mũi kéo nhọn, chiều dài từ mũi kéo đến đuôi kéo là 10 cm;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 353243108888792, Số IMEI2: 353243109689900, bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "4G SPEED 898402000105949474l8" đựng trọng 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C", đây là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ bán ma tuý cho người mua.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 35937160127891, số IMEI2: 359371601366919, bên trong gắn 01 (một) sim, trên sim có các ký tự đọc được là "5G vinaphone 898402000117076682l8" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" là điện thoại Trần Khánh D đã dùng để trao đổi việc mua ma tuý từ bị cáo.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý cho Trần Khánh D, Hoàng Ngọc B mà có.

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th các tài sản không liên quan đến việc mua bán ma tuý gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1: 358184570656009/01, số IMEI2: 359161830656002 / 01, bên trong gắn 02 sim, trên sim thứ nhất có các ký tự đọc được là "viettel 4G 89840480009383910l3"; trên sim thứ hai có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116038480l2" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C".

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864036048582273, Số IMEI2: 864036048582265, bên trong không gắn sim 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C".

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th số tiền 8.870.000 đồng vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION màu đen xám, nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 47F1 - 696.18, đã qua sử dụng cho anh Phan Sỹ N là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, điện thoại đang ở trạng thái khóa mật khẩu (không có mật khẩu để truy cập vào điện thoại), bên trong gắn 01

sim, trên sim có các ký tự đọc được là "vinaphone 8984020001165735116 7". 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" tiếp tục xác minh làm rõ nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Đối với Trần Khánh D, đã có hành vi gọi điện hỏi mua ma túy của Phan Sỹ Th vào ngày 23/4/2025. Tuy nhiên, việc mua bán ma túy chưa diễn ra thì Phan Sỹ Th bị phát hiện bắt giữ, nên hành vi của Trần Khánh D chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không đủ căn cứ xử lý đối với Trần Khánh D.

Đối với người đàn ông tên "C" đã bán ma túy cho bị cáo Phan Sỹ Th, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch của người này, nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Sỹ Th vào ngày 23/4/2025 và Trần Khánh D vào ngày 21/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với Hoàng Ngọc B là người 03 lần mua ma túy của Phan Sỹ Th vào tháng 4/2025, sau khi mua ma túy Hoàng Ngọc B đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý.

Bị cáo Phan Sỹ Th không có ý kiến tranh luận.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phan Sỹ N không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thấy rất hối hận về hành vi của bị cáo, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản xác định hiện trường, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có căn cứ xác định vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 23/4/2025, tại đường liên thôn thuộc thôn Q, xã K, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo Phan Sỹ Th có hành vi cất giấu trên người 16 gói ma túy có tổng khối lượng 2,5471 gam, loại

Methamphetamine nhằm mục đích bán kiếm lời thì bị Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang và thu giữ tang vật. Trước đó cùng ngày 23/4/2025, tại thôn K, xã P, bị cáo Phan Sỹ Th còn có hành vi cất giấu 01 gói ma túy có khối lượng 0,1129 gam, loại Methamphetamine để bán cho Trần Khánh D nhưng chưa giao dịch được do bị cáo chưa gửi vị trí giấu ma tuý, D không biết địa điểm giấu ma tuý thì bị cáo bị phát hiện bắt quả tang nên sau khi bị cáo bị bắt thì D vẫn chuyển số tiền 500.000 đồng mua ma tuý cho bị cáo. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 2,66 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, trong tháng 4/2025, Phan Sỹ Th đã 02 lần bán ma túy cho Trần Khánh D, mỗi lần 500.000 đồng, 03 lần bán ma túy cho Hoàng Ngọc B, trong đó một lần bán được 300.000 đồng, một lần bán được 400.000 đồng và một lần bán được 1.000.000 đồng.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phan Sỹ Th đã phạm vào tội *Mua bán trái phép chất ma túy,* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1, khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:…

b) Phạm tội 02 lần trở lên;…

q) Tái phạm nguy hiểm.

…

[3] Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử nhận định: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, dược liệu hướng thần nằm trong danh mục quản lý độc quyền của Nhà nước. Nhà nước nghiêm cấm các hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán, tổ chức sử dụng, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, cũng là một trong các nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác. Mặc dù bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma tuý bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng do hám lợi và để thỏa mãn cho nhu cầu của bản thân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Ngoài lần bị bắt quả tang, bị cáo đã 02 lần bán ma tuý cho Trần Khánh D, 03 lần bán ma tuý cho Hoàng Ngọc B, bị cáo đã có 02 tiền án chưa được xoá án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên Cáo trạng truy tố bị cáo với các tình tiết định khung hình phạt là phạm tội từ 02 lần trở lên, tái phạm nguy hiểm là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo đã tự thú khai nhận những lần mua bán ma tuý trước thời điểm bị bắt quả tang, bị cáo từng phục vụ trong ngành công an nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta là phù hợp.

[6] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và đồng thời nhằm răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội. Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Đắk Lắk đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì thư (quy ước M1) có khối lượng 2,5133 gam; trong phong bì thư (quy ước M2) có khối lượng 0,0880 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phan Sỹ Th - PC04", có các chữ ký ghi tên: Phạm Đức C, Trần Minh Ph và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk là phù hợp.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn dây keo dán hai mặt màu vàng có kích thước 68cm x 2cm là phù hợp.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 kéo cắt giấy màu trắng, mũi kéo nhọn, chiều dài từ mũi kéo đến đuôi kéo là 10 cm;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 353243108888792, Số IMEI2: 353243109689900, bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "4G SPEED 89840200010594947418" đựng trọng 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên “Trần Hoàng V” và “Phạm Đức C”, đây là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ bán ma tuý cho người mua.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 35937160127891, số IMEI2: 359371601366919, bên trong gắn 01 (một) sim, trên sim có các ký tự đọc được là "5G vinaphone 89840200011707668248" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công

an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" là điện thoại Trần Khánh D đã dùng để trao đổi việc mua ma tuý từ bị cáo.

- Truy thu sung công quỹ nhà nước số tiền 3.200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý cho Trần Khánh D, Hoàng Ngọc B mà có là phù hợp.

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th các tài sản không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma tuý gồm:

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1: 358184570656009/01, số IMEI2: 359161830656002 / 01, bên trong gắn 02 sim, trên sim thứ nhất có các ký tự đọc được là "viettel 4G 89840480000938391033"; trên sim thứ hai có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116038480 92" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

- Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864036048582273, Số IMEI2: 864036048582265, bên trong không gắn sim 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" do không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th số tiền 8.870.000 đồng vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội là phù hợp.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION màu đen xám, nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 47F1 - 696.18, đã qua sử dụng cho anh Phan Sỹ N là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, điện thoại đang ở trạng thái khóa mật khẩu (không có mật khẩu để truy cập vào điện thoại), bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116573511 67". 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C", cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực D – Đắk Lắk.

[7] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về các vấn đề khác: Đối với Trần Khánh D, đã có hành vi gọi điện hỏi mua ma túy của Phan Sỹ Th vào ngày 23/4/2025, Tuy nhiên việc giao dịch mua bán ma túy chưa thực hiện được thì Phan Sỹ Th bị phát hiện bắt giữ, nên hành vi của Trần Khánh D chưa đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự nên không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với người đàn ông tên "C" đã bán ma túy cho bị cáo Phan Sỹ Th, quá trình điều tra không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Sỹ Th vào ngày 23/4/2025 và Trần Khánh D vào ngày 21/4/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ. Đối với Hoàng Ngọc B là người 03 lần mua ma túy của Phan Sỹ Th vào tháng 4/2025, sau khi mua ma túy Hoàng Ngọc B đã sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Sỹ Th phạm tội *Mua bán trái phép chất ma túy*.

Căn cứ điểm b, q khoản 2 Điều 251, các điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phan Sỹ Th **08** (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 24/4/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ chất ma túy, loại Methamphetamine còn lại sau giám định trong bì thư (quy ước M1) có khối lượng 2,5133 gam; trong phong bì thư (quy ước M2) có khối lượng 0,0880 gam và toàn bộ bao gói đựng mẫu vật gửi giám định ban đầu được niêm phong trong 01 (một) phong bì ghi "Mẫu vật còn lại sau giám định vụ: Phan Sỹ Th - PC04", có các chữ ký ghi tên: Phạm Đức C, Trần Minh Ph và đóng dấu tròn màu đỏ Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk;

- Tịch thu tiêu huỷ 01 đoạn dây keo dán hai mặt màu vàng có kích thước 68cm x 2cm.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 kéo cắt giấy màu trắng, mũi kéo nhọn, chiều dài từ mũi kéo đến đuôi kéo là 10 cm;

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 353243108888792, Số IMEI2: 353243109689900, bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "4G SPEED 89840200010594947418" đựng trọng 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C", đây là phương tiện bị cáo dùng để liên hệ bán ma tuý cho người mua.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, số IMEI1: 35937160127891, số IMEI2: 359371601366919, bên trong gắn 01 (một) sim, trên sim có các ký tự đọc được là "5G vinaphone 89840200011707668248" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C" là điện thoại Trần Khánh D đã dùng để trao đổi việc mua ma tuý từ bị cáo.

- Truy thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 3.200.000 đồng là tiền bị cáo bán ma tuý cho Trần Khánh D, Hoàng Ngọc B mà có.

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th các tài sản không liên quan đến việc mua bán ma tuý gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, số IMEI1: 358184570656009/01, số IMEI2: 359161830656002/01, bên trong gắn 02 sim, trên sim thứ nhất có các ký tự đọc được là "viettel 4G 8984048000938391033"; trên sim thứ hai có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116038480 92" đựng trong 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C".

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864036048582273, Số IMEI2: 864036048582265, bên trong không gắn sim 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C".

- Trả lại cho bị cáo Phan Sỹ Th số tiền 8.870.000 đồng vì số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu VISION màu đen xám, nhãn hiệu HONDA, gắn biển số 47F1 - 696.18, đã qua sử dụng cho anh Phan Sỹ N là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, điện thoại đang ở trạng thái khóa mật khẩu (không có mật khẩu để truy cập vào điện thoại), bên trong gắn 01 sim, trên sim có các ký tự đọc được là "vinaphone 898402000116573511 67". 01 (một) phong bì được niêm phong còn nguyên vẹn, trên phong bì có dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk; chữ ký, chữ viết họ tên "Trần Hoàng V" và "Phạm Đức C", cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên không xem xét xử lý trong vụ án này.

Các vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/11/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng thi hành án dân sự khu vực D – Đắk Lắk.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Sỹ Th phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo quyết định của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo quyết định của bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 8 – Đắk Lắk;
- CQTHAHS công an tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực D – Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên, đóng dấu)

Hoàng Văn Vân